

Số: 03 /GCN-UBCK

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2013

GIẤY CHỨNG NHẬN
Đăng ký lập quỹ đại chúng

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 112/2009/QĐ-TTg ngày 11 tháng 9 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 183/2011/TT-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc thành lập và quản lý quỹ mở;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ đại chúng số 14/UBCK-GCN ngày 2 tháng 4 năm 2010 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Quỹ đầu tư năng động Việt Nam;

Xét hồ sơ đề nghị chuyển đổi Quỹ đầu tư năng động Việt Nam thành quỹ mở của Công ty cổ phần quản lý quỹ đầu tư Việt Nam;

Xét đề nghị của Vụ Trưởng Vụ Quản lý các công ty quản lý quỹ và Quỹ đầu tư chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ đại chúng cho:

QUỸ ĐẦU TƯ NĂNG ĐỘNG VIỆT NAM

Tên đầy đủ tiếng Anh: Vietnam Active Fund



Tên viết tắt: Quỹ VFMVFA

Công ty quản lý quỹ: Công ty cổ phần quản lý quỹ đầu tư Việt Nam

Ngân hàng giám sát: Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam)

Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng số 05/UBCK –GCN ngày 28 tháng 12 năm 2009 do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.

Thời hạn hoạt động của Quỹ: không giới hạn

Điều 2. Quỹ đầu tư năng động Việt Nam được lập theo các nội dung sau:

1. Vốn điều lệ của quỹ (vốn huy động được trong đợt phát hành chứng chỉ quỹ lần đầu ra công chúng): 240.437.600.000 (hai trăm bốn mươi tỷ bốn trăm ba mươi bảy triệu sáu trăm nghìn) đồng.

2. Mệnh giá chứng chỉ quỹ: 10.000 (mười nghìn) đồng

3. Loại quỹ đầu tư chứng khoán: Quỹ mở

Điều 3. Công ty cổ phần quản lý quỹ đầu tư Việt Nam, Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam) và các bên liên quan phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, các quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều 4. Giấy chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ đại chúng số 14/UBCK-GCN ngày 2 tháng 4 năm 2010 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.

Điều 5. Giấy chứng nhận này được lập thành hai (02) bản chính: một (01) bản cấp cho Công ty cổ phần quản lý quỹ đầu tư Việt Nam; một (01) bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đoàn Hùng